TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỲNH LƯU** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 83/2019/QĐST-HNGĐ	*Quỳnh Lưu, ngày 10 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU – TỈNH NGHỆ AN

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Sỹ Mạnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Văn Kế và Ông Nguyễn Hữu Công

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 121/2019/TLST- HNGĐ, ngày 13 tháng 8 năm 2019 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con".

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Phan Thị T, sinh năm 1992

Nơi ĐKHKTT: Xóm D, xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Chỗ ở hiện nay: Xóm H, xã Q, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: Anh Đậu Đức K, sinh năm 1981

Nơi cư trú: Xóm D, xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phan Thị T và anh Đậu Đức K thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung:

Giao con chung là Đậu Thị Trâm A, sinh ngày 10/01/2013 cho chị Phan Thị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Giao con chung là Đậu Đức P, sinh ngày 14/01/2015 cho anh Đậu Đức K trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh K và chị T vì không ai yêu cầu.

Chị T và anh K có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản: Chị Phan Thị T và anh Đậu Đức K thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Phan Thị T thỏa thuận chịu toàn bộ tiền án phí ly hôn sơ thẩm 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp theo biên lai thu số 0004185 ngày 12 tháng 8 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND h.Quỳnh Lưu;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- CCTHADS h.Quỳnh Lưu;
- Nơi ĐK kết hôn (UBND xã Q;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Hồ Sỹ Mạnh

(6)

<u>Hướng dẫn sử dụng mẫu số 39-DS:</u>

(1) Ghi tên Tòa án nhân dân ra quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự; nếu là Toà án nhân dân cấp huyện, thì cần ghi rõ Tòa án nhân dân huyện nào thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Toà án nhân dân huyện X, tỉnh H), nếu là Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Toà án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: Toà án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định (ví dụ: Số: 56/2017/QĐST-KDTM).

(3) Ghi số ký hiệu và ngày, tháng, năm thụ lý vụ án (ví dụ: Số 50/2017/TLST-KDTM).

(4) Ghi họ tên, tư cách đương sự trong vụ án, địa chỉ nơi cư trú và nơi làm việc của các đương sự theo thứ tự như hướng dẫn cách ghi trong mẫu bản án sơ thẩm.

(5) Ghi đầy đủ lần lượt các thoả thuận của các đương sự về từng vấn đề phải giải quyết trong vụ án đã được thể hiện trong biên bản hoà giải thành (kể cả án phí).

(6) Phần cuối cùng của Quyết định cần phải có đầy đủ chữ ký, họ tên của các thành viên Hội đồng xét xử (Quyết định này phải lưu vào hồ sơ vụ án); Quyết định gửi cho các đương sự, cơ quan, tổ chức khởi kiện và Viện kiểm sát cùng cấp thì cần ghi như sau: